TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày 01-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Nguyên Phó Bí thư Quận đoàn Ngô Q

Ông Nguyễn Hồng Đại - Nguyên Phó Bí thư Quận đoàn Ngô Q.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đình Q, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T và bà Tống Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 25/02/2021 đến 06/3/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Ngô Quang Hồng P, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2004. Nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng, là mẹ đẻ của bị hại; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/02/2021, Vũ Đình Q đi bộ một mình đến cuối ngõ 230 đường An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng thì thấy 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu bạc- vàng BKS 15B3-749.52 của anh Ngô Quang Hồng P dựng sát tường bên phải, hướng từ ngoài ngõ vào. Quan sát không thấy ai trông coi, thấy xe không khóa cổ nên Q nảy sinh ý đồ trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Q dắt chiếc xe trên về cuối ngách nơi Q trọ. Tại đây Q thấy Trần Minh Trường là bạn cùng phòng trọ nên đã nhờ Trường đi mua giúp cuộn băng dính, Trường không biết việc Trường lấy trộm xe và mục đích mua băng dính. Trong khi Trường đi mua băng dính, Q lấy tại phòng trọ 01 lưỡi dao dọc giấy, 01 tô vít 2 đầu, 01 cờ lê rồi cất trong người. Khi Trường mang băng dính về đưa cho Q, Q một mình cầm băng dính và các dụng cụ quay lại nơi cất giấu xe máy, dùng hai tay bẻ gẫy BKS rồi vứt gần đó, dùng lưỡi dao rọc giấy rạch yên xe, dùng tô vít, cờ lê chọc vào ổ khóa. Q sử dụng băng dính để dán vào bên ngoài chiếc xe nhằm mục đích che giấu chủ tài sản. Do hết băng dính, Q quay về phòng trọ nhờ Trường đi mua thêm 01 cuộn băng dính khác. Trong lúc Trường đi mua băng dính, Cơ quan công an quận Ngô Q trong quá trình tuần tra phát hiện Q có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đã đưa Q cùng tang vật về trụ sở công an làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 tô vít 2 đầu cán màu vàng, kích thước khoảng 18cm; 01 lưỡi dao dọc giấy băng kim loại, kích thước khoảng 12cm, rộng 02 cm; 01 cờ lê bằng kim loại rộng khoảng 14cm, loại 10-13; 01 biển kiểm soát xe máy 15B3-74952; 01 xe mô tô 2 bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius màu bạc. Cơ quan điều tra so sánh số khung số máy đã xác định chiếc xe này có BKS là 15B3-74952.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ngày 01/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Q kết luận: 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Sirius màu bạc- vàng BKS 15B3-749.52 đã qua sử dụng, đến thời điểm xâm hại tài sản có giá 6.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSNQ ngày 12/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Đình Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Bị hại anh Ngô Quang Hồng P và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, không có lý do.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình Q với mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tô vít 2 đầu cán màu vàng, kích thước khoảng 18cm; 01 lưỡi dao dọc giấy băng kim loại, kích thước khoảng 12cm, rộng 02 cm; 01 cờ lê bằng kim loại rộng khoảng 14cm, loại 10-13 theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Liên quan trong vụ án còn có đối tượng Trần Minh Trường mua cho Q 02 cuộn băng dính. Trường không biết việc Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mục đích Q sử dụng băng dính để thay đổi hình dạng xe nên không có căn cứ xử lý.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, không có lý do nhưng trước đó, tại cơ quan điều tra đã có lời khai, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 24/02/2021, Vũ Đình Q đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy trị giá 6.000.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ngày 01/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Q. Tại thời điểm thực hiện hành vi trên, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến Q sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo Vũ Đình Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo:

[8] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, tuy nhiên bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tại cơ sở giam giữ để tạo điều kiện giáo dục, cải tạo cho bị cáo và phòng ngừa chung.

+ Về hình phạt bổ sung:

[9] Do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

+ Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về vật chứng vụ án:

[11] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tô vít 2 đầu cán màu vàng, kích thước khoảng 18cm; 01 lưỡi dao dọc giấy băng kim loại, kích thước khoảng 12cm, rộng 02 cm; 01 cờ lê bằng kim loại rộng khoảng 14cm, loại 10-13 theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng.

+ Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

+ Về Q kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại được Q kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình Q 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/02/2021.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 tô vít 2 đầu cán màu vàng, kích thước khoảng 18cm; 01 lưỡi dao dọc giấy băng kim loại, kích thước khoảng 12cm, rộng 02 cm; 01 cờ lê bằng kim loại rộng

khoảng 14cm, loại 10-13 theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về Q kháng cáo:

Bị cáo được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại hoặc người đại diện của họ có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Q;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Q;
- Chi cục THADS quận Ngô Q;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Q;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Q, Hải Phòng
- Công an quận Ngô Q, Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Q, Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Ngô Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười